Lab03:

THIÉT KÉ WEBFORM VỚI CÁC VALIDATION CONTROL

1. Mục tiêu

• Thiết kế webform với các điều khiển kiểm tra dữ liệu Validation Control

2. Xây dựng ứng dụng ValidationControl

- Tạo mới Website ValidationControl
- Trang DangKyThanhVien.aspx

	Hồ sơ đăng l	κ <mark>ý</mark>	
	Thông tin đăng nhập	Hồ sơ khách hàng	
Tên đăng nhập Mật khẩu Nhập lại mật khẩu	thienthanh	Danh sách lỗi: Sai mật khẩu nhập lại Chưa chọn năm Thu nhập từ 3triệu đến	
	Thông tin cá nhân	10triệu	
Họ tên khách hàng Ngày sinh Email Thu nhập Giới tính Địa chỉ	Phạm Thiên Thanh 31		
Điện thọai	8351056 Đăng ký		

Hình 1: Hồ sơ đăng ký chưa hợp lệ

Hồ sơ đăng ký			
	Thông tin đăng nhập	Hồ sơ khách hàng	
Tên đăng nhập Mật khẩu Nhập lại mật khẩu	thienthanh	Họ tên khách hàng: Phạm Thiên Thanh Tên đăng nhập: thienthanh Mật khẩu: 123456 Ngày sinh: 31/12/2005 Giới tính: Nữ	
	Thông tin cá nhân	Email: ptthanh@yahoo.com Dia chi: 227 Định Tiện Hòạng, Q1	
Họ tên khách hàng Ngày sinh Email Thu nhập Giới tính Địa chí	Phạm Thiên Thanh 31	Địa chỉ: 227 Đinh Tiên Hòang, Q1 Điện thọai: 8351056	
Điện thọai	8351056 Đăng ký		

Hình 2: Hồ sơ đăng ký hợp lệ

❖ Ý nghĩa:

Trang web dùng để khách hàng đăng ký hồ sơ thành viên

❖ Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu câu
1	Nội dung	– Sử dụng điều khiển TextBox, DropDownList, CheckBox, Button và Label
	trang web	– Các điều khiển kiểm tra dữ liệu

Yêu cầu xử lý:

Stt	Đối tượng	Yêu câu	
1	1 Các điều khiển kiểm tra dữ liệu	 Tên đăng nhập: Không được rỗng, tối thiểu 8 ký tự, tối đa 16 ký tự. Bao gồm các ký tự chữ cái, ký số và 3 ký tự đặc biệt: &, _ ,! 	
		– Mật khẩu: Không được rỗng	
		 Nhập lại mật khẩu: Không được rỗng và phải giống Mật khẩu 	
		 Họ tên khách hàng: Không được rỗng 	
		 Ngày sinh: Ngày, tháng, năm phải có kiểu là Integer 	
		– Email: Phải có dạng của địa chỉ e-mail	
		– Thu nhập: Trong khỏang [1 triệu - 50 triệu]	
		– Bảng lỗi chung thông báo cụ thể (hình 1)	
		Lưu ý: Khi phạm lỗi thì xuất hiện dấu (*) phía bên phải các ô nhập dữ liệu	
2	Nút Đăng ký	 Khi chọn, nếu dữ liệu hợp lệ thì xuất Hồ sơ khách hàng (hình 2) 	

<u>Hướng dẫn thiết kế và xử lý:</u>

Sử dụng bảng thuộc tính các đối tượng điều khiển kiểm tra dữ liệu - Validation (Thuộc tính Text (*))

Tên điều khiển	Loại điều khiển	Thuộc tính	Giá trị
rfvTendn	RequiredField	ControlToValidate	txtTendn
		ErrorMessage	Tên đăng nhập không được rỗng
revTendn	RegularExpression	ControlToValidate	txtTendn
		ValidationExpression	[\d \w ! & _]{8}[\d \w ! & _]+
		ErrorMessage	Tên đăng nhập không hợp lệ
rfvMatkhau	RequiredField	ControlToValidate	txtMatkhau
		ErrorMessage	Mật khẫu không được rỗng
rfvNhaplai	RequiredField	ControlToValidate	txtNhaplai
		ErrorMessage	Mật khẫu nhập lại không được rỗng
		Display	Dynamic (Không có lỗi không chiếm k.gian)
cvNhaplai	Compare	ControlToValidate	txtNhaplai
		ControlToCompare	txttMatkhau
		ErrorMessage	Mật khẩu nhập lại không đúng
rfvHoten	RequiredField	ControlToValidate	txtHoten
		ErrorMessage	Họ tên không được rỗng
rfvNgay	RequiredField	ControlToValidate	ddlNgay
		ErrorMessage	Chưa chọn ngày sinh
rfvThang	RequiredField	ControlToValidate	ddlThang
		ErrorMessage	Chưa chọn tháng sinh
rfvNam	RequiredField	ControlToValidate	ddlNam
		ErrorMessage	Chưa chọn năm sinh
revEmail	RegularExpression	ControlToValidate	txtEmail
		ValidationExpression	Internet Email
		ErrorMessage	Email không hợp lệ
rvThunhap	RangValidator	ControlToValidate	txtThunhap
		MaximumValue	50000000
		MinimumValue	1000000
		Туре	Integer
		ErrorMessage	Thu nhập từ 1000000 đến 50000000
vsBangloi	ValidaitonSummary	HearText	Danh sách lỗi
		ShowMessageBox	True
butDangky	Button	Text	Đăng ký

Khi nhấn nút Đăng ký

- Sử dụng t.t Text của Label
- Chuỗi giá trị gán cho t.tính trên có chứa các tag HTML định dạng văn bản (, ,)